

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 97/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2019; giữa:

a/ Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L – Sinh năm: 1988

Địa chỉ: Khối Viêm Trung, phường ĐN, thị xã ĐB, QN

b/ Bị đơn: Ông Bùi Văn B - Sinh năm: 1989

Địa chỉ: Khối BN, phường ĐNB, thị xã ĐB, tỉnh QN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị L và ông Bùi Văn B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 / Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Bùi Văn B thuận tình ly hôn.

2.2/ Về con chung: có 01 con chung

Giao con chung là Bùi Tùng N, sinh ngày 21/11/2016 cho bà Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị L không yêu cầu ông Bùi Văn B cấp dưỡng nuôi con chung.

(Con Bùi Tùng Ng đang sống cùng với bà Nguyễn Thị L)

Ông Bùi Văn B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo quy định của Luật Hôn nhân Gia đình.

2.3/ Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4/ Về án phí: Bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí DSST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số 0001956 ngày 18/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Bà Nguyễn Thị L được hoàn lại 150.000đ tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND TX Điện Bàn;
- THA DS TX Điện Bàn;
- UBND phường ĐNB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tân

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 38: Thái Điền

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của chồng và của vợ. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên, địa vị pháp lư trong vụ án, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của các đương sự theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).